

## DEXCHLORPHENIRAMINE

**Loại thuốc:** Kháng histamine thế hệ I.

**Dạng thuốc và hàm lượng:** Dung dịch uống 2mg/5ml.

**Chỉ định:** Điều trị triệu chứng các biểu hiện dị ứng khác nhau: viêm mũi (theo mùa hay quanh năm), viêm kết mạc, mề đay.

### Chống chỉ định

*Tuyệt đối:*

- Quá mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Có nguy cơ bị bí tiểu liên quan đến rối loạn niệu đạo tuyến tiền liệt.
- Có nguy cơ bị glaucome góc đóng.
- **Chống chỉ định cho trẻ em dưới 6 tuổi.**

*Tương đối:* Phụ nữ có thai

### Thận trọng

- Bệnh nhân lớn tuổi có khả năng cao bị hạ huyết áp tư thế, bị chóng mặt, buồn ngủ; bị táo bón kinh niên (do có nguy cơ bị tắc ruột liệt); bị sưng tuyến tiền liệt;
- Bệnh nhân bị suy gan và/hay suy thận nặng, do có nguy cơ tích tụ thuốc.
- Tuyệt đối tránh uống rượu hay các thuốc có chứa rượu trong thời gian điều trị.

### Liều dùng

*Liều dùng:*

- Trẻ em từ 12 tuổi trở lên và người lớn: Mỗi lần uống 5ml (đong bằng cốc đong kèm theo), 3 - 4 lần/ngày.
- Trẻ em từ 6 đến 12 tuổi: Mỗi lần uống 2,5ml (đong bằng cốc đong kèm theo), 2-3 lần/ngày.

*Cách dùng:*

- Các liều thuốc cách nhau ít nhất 4 giờ
- Uống với nước sau khi ăn.

### Tác dụng không mong muốn

*Tác dụng trên hệ thần kinh thực vật:*

- Thiu thiu hoặc buồn ngủ, nhất là vào thời gian điều trị đầu.
- Tác động kháng cholinergic làm khô niêm mạc, rối loạn điều tiết, giãn đồng tử, tim đập nhanh, nguy cơ bị tiểu.
- Hạ huyết áp tư thế.
- Rối loạn cân bằng, chóng mặt, giảm trí nhớ hoặc khả năng tập trung.
- Mất điều hòa vận động, run rẩy, thường xảy ra hơn ở người lớn tuổi.
- Lẫn, ảo giác.
- Hiếm hơn, chủ yếu ở nữ nhi, có thể gây kích động, cáu gắt, mất ngủ.

*Phản ứng quá mẫn cảm:*

- Nổi ban, eczema, ngứa, ban xuất huyết, mề đay.
- Phù, hiếm hơn có thể gây phù Quincke.
- Sốc phản vệ.

*Tác dụng trên máu:*

- Giảm bạch cầu giảm bạch cầu trung tính, giảm tiểu cầu, thiếu máu huyết giải.

**Tương tác thuốc**

*Nên lưu ý khi phối hợp:*

- Các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác (thuốc giảm đau và chống họ nhóm morphine, thuốc chống trầm cảm có tác dụng an thần, thuốc ngủ nhóm benzodiazepine, nhóm barbiturate, clonidine và các thuốc cùng họ, thuốc ngủ, methadone, thuốc an thần kinh, thuốc giải lo).
- Atropine và các thuốc có tác dụng giống atropine (thuốc chống trầm cảm nhóm imipramine, thuốc chống liệt rung có tác dụng kháng cholinergic, thuốc chống co thắt có tác dụng giống atropine, disopyramide, thuốc an thần kinh nhóm phenothiazine): Tăng các tác dụng ngoại ý của nhóm atropine như gây bí tiểu, táo bón, khô miệng.

**Tài liệu tham khảo**

Hướng dẫn sử dụng của Nhà sản xuất.

**Người soạn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Khoa Dược**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Lãnh đạo bệnh viện**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Phạm Thị Thảo**

**Từ Thị Mai Linh**